



Máy in di động **MX30 / MX30i**

Thiết kế di động có trọng lượng nhẹ.
MX30 & MX30i là sản phẩm tốt nhất cho
bạn trong cuộc sống hiện đại.

Máy in di động MX30 & MX30i của GoDEX được cấp nguồn bằng pin lithium-ion mang lại thời gian hoạt động lâu hơn, cùng với thiết kế chống nước/chống bụi và chống vỡ. MX30i có một bảng điều khiển OLED được tích hợp để hiển thị các thông báo. Các dòng MX30 & MX30i phù hợp với cuộn nhãn từ 1,5" đến 3", là công cụ mạnh mẽ dành cho các ứng dụng bán lẻ/lưu trữ/bãi đậu xe



- Hỗ trợ nhiều chiều rộng và loại nhãn khác nhau.
- Thiết kế cài đặt nhãn Drop & Fit.
- Màn hình hiển thị OLED trực quan có 3 nút.
- Khả năng chống nước và bụi đáp ứng tiêu chuẩn IP54.
- Giao diện đa năng với cả kết nối có dây (RS232 và USB) & không dây (Bluetooth và Wi-Fi)"

Specification

MX30 / MX30i

Model		MX30	MX30i
Phương pháp in		Nhiệt trực tiếp	
Độ phân giải		203 dpi (8 chấm / mm)	
Tốc độ in		Lên đến 4 ips (101,6 mm / giây)	
Chiều rộng bản in		2.8" (72mm)	
Độ dài bản in		30" (~1142mm)	
Bộ vi xử lý		32 Bit RISC CPU	
Bộ nhớ	Flash SDRAM	128 MB Flash (60 MB sử dụng lưu trữ) 32MB	
Loại cảm biến		Cảm biến hết giấy Cảm biến khoảng cách	
Decal mã vạch	Các loại:	Decal in nhiệt trực tiếp, chống tia cực tím, decal loại cắt khổ sẵn và căn lề trái. Khoảng cách giữa các nhãn từ 2 mm đến 4mm. ưu tiên 3mm	
	Chiều rộng	1,5" (38,1mm) Min. - 3,15" (80mm) Max.	
	Độ dày	Min. 0,0508mm, Max. 0,165mm	
	Đường kính cuộn decal	Max. 2,35" (60mm)	
Ngôn ngữ máy in		Mô phỏng ngôn ngữ GPOS hoặc mô phỏng ngôn ngữ EZPL/GZPL/GEPL)	
Phần mềm	Phần mềm thiết kế nhãn	GoLabel (for EZPL only), GoApp (Andriod),GoApp (iOS)	
	Driver DLL	MAC, Linux, Windows 2000 / XP / VISTA / Windows 7 , 8.1 and 10 , Windows Server 2003 & 2008 Win CE, .NET, Andriod, Windows Mobile, Windows 2000 / XP / VISTA / Windows 7 / Windows 8.1	
Phòng chữ tích hợp	Phòng Bitmap Phòng TTF	6, 8, 10, 12, 14, 18, 24, 30, 16X26 and OCR A & B có thể xoay 0°, 90°, 180°, 270° Phòng TTF (In đậm / in nghiêng / gạch chân). Xoay 0 °, 90 °, 180 °, 270 °	
Phòng chữ tải xuống	Phòng Bitmap	Có thể xoay 0°, 90°, 180°, 270°, các ký tự đơn có thể xoay 0°, 90°, 180°, 270°	
	Phòng Asian	16x16, 24x24. Traditional Chinese (BIG-5), Simplified Chinese(GB), Japanese (JIS), Korean (KS)	
	Phòng TTF	Phòng TTF (In đậm / in nghiêng / gạch chân). Xoay 0 °, 90 °, 180 °, 270 °	
Mã vạch	Mã vạch 1D	Code 39, Code 93, EAN-8, EAN-13, EAN 8/13 (with 2 & 5 digits extension), UPC-A, UPC-E, UPC-A and UPC-E with EAN 2 or 5 digit extension, Interleaved 2-of-5 (I 2 of 5), Interleaved 2- of 5 with Shipping Bearer Bars, Codabar, Code 128 (subset A, B, C), EAN 128, RPS 128, UCC 128, UCC/EAN-128 K-Mart, Random Weight, Postnet, ITF 14, China Postal Code, HIBC, MSI, Plessey, Telepen, FIM, GS1 DataBar, German Post Code, Planet 11 & 13 digit, Japanese Postnet, Standard 2 of 5, Industrial 2 of 5 , Logmars, Code 11, ISBT – 128 , Code 32	
	Mã vạch 2D	PDF417, DataMatrix code, MaxiCode, QR code, Micro PDF417, Micro QR code and Aztec code, Code 49, Codablock F , TLC 39	
Bộ mã		CODEPAGE 437, 850, 851, 852, 855, 857, 860, 861, 862, 863, 865, 866, 869, 737 WINDOWS 1250, 1251, 1252, 1253, 1254, 1255, 1257 Unicode UTF8 \ UTF16BE \ UTF16LE	
Đồ họa		Các loại tệp đồ họa tích hợp là BMP và PCX, các định dạng đồ họa khác có thể tải xuống từ phần mềm	
Cổng kết nối		RS232 + USB 2.0, đầu nối loại B nhỏ Bluetooth 2.1+EDR	
Bảng điều khiển		4 đèn LED màu kép cho Nguồn, Pin, Giao tiếp, Chỉ báo trạng thái Lỗi 3 nút cho các chức năng Power, Feed và BT	
LCD		Không có	Graphic OLED 128 x 64 dots with 3 buttons for Up, Down and Enter functions
Điện năng yêu cầu		Tự động chuyển 100-240VAC, 50-60Hz, DC 9V/2,0A	
Sạc pin		Cục sạc pin (adapter) có 4 khoang, cấp nguồn chuyển đổi, vào 100/240V AC, 50/60Hz, ra 9V/1,0A DC cho mỗi khoang	
Pin		Pin Li-ion 7,4V DC có thể sạc lại, điện dung 1150mAH trở lên	
Môi trường	Nhiệt độ hoạt động	14°F to 122°F (-10°C to 50°C)	
	Nhiệt độ bảo quản	-4°F to 140°F (-20°C to 60°C)	
Độ ẩm	Hoạt động	10-90%, không ngưng tụ	
	Bảo quản	10-90%, không ngưng tụ	
Mức bảo vệ		Bảo vệ xâm nhập, yêu cầu IP42 cho thiết kế vỏ, IP54 cho vỏ bảo vệ	
Chịu được thả rơi		Chiều cao tối 1,5 mét	
Chứng nhận		CE EMC, FCC part 15B class B, FCC Part 15C, CCC, SRRC, NCC, CB, UL, cUL	
Kích thước	Chiều dài	6,71" (170,63 mm)	
	Chiều cao	3,11" (79 mm)	
	Chiều rộng	4,48" (114,01 mm)	
Khối lượng		1,45 lbs (660g, có pin, không có vỏ bảo vệ)	1,47 lbs (670g, có pin, không có vỏ bảo vệ)
Tùy chọn thêm		Cáp usb Cáp RS-232 Vỏ bảo vệ Pin Li-ion Cục sạc pin Bộ sạc trên ô tô WiFi, Comply with IEEE 802.11b/g/n,	

** Thông số kỹ thuật có thể được thay đổi mà không cần thông báo. Tất cả các tên công ty và/hoặc tên sản phẩm đều là nhãn hiệu và/hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của chủ sở hữu tương ứng.

Việc tuân thủ thông số về chiều cao in tối thiểu và tốc độ in tối đa có thể phụ thuộc vào sự khác nhau về chất liệu không tiêu chuẩn như: loại nhãn, độ dày, khoảng cách, cấu trúc lót, v.v. GoDEX vui lòng kiểm tra các chất liệu không tiêu chuẩn về chiều cao in tối thiểu và tốc độ in tối đa.